

Bản án số: 11/2020/DSST

Ngày: 29 /5/ 2020

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Kim Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Mai Hồ Hải Thành.

2. Ông Nguyễn Văn Đích

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà: Không tham gia phiên tòa

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà - Số 25 Hà Thị Thân, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tiến hành xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 01/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 12 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐST-DS ngày 09/4/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/QĐST-HPT ngày 18 tháng 5 năm 2020.

***Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1970. Địa chỉ: M Ngô Q, phường An Hải B, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

***Bị đơn:** Ông Hoàng Quốc T, sinh năm 1987. Trú tại địa chỉ: Số N Tân T, tổ 5, phường Mân T, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nộp cho Tòa án nhân dân quận Sơn Trà của bà Nguyễn Thị Kim T, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay bà T trình bày:

Vào ngày 11/8/2019 Ông Hoàng Quốc T có viết giấy mượn tiền của tôi với số tiền là 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng). Ông T hẹn sau một tháng sẽ trả số tiền trên, nhưng đến nay đã quá thời hạn quy định tôi đã nhiều lần gặp trực tiếp Ông T để đòi nhưng Ông T vẫn không chịu trả. Nay tôi làm đơn này buộc Ông Hoàng Quốc T trả lại cho tôi số tiền gốc là 1.000.000.000 đồng. Do Ông T vi phạm nghĩa vụ nêu trên nên tôi đề nghị Tòa án buộc Ông T phải trả cho tôi tiền lãi kể từ ngày vi phạm ngày 11/9/2019 đến ngày xét xử ngày 29/5/2020 là 8 tháng 18 ngày, tôi đề nghị làm tròn thời gian tính lãi là 08 tháng với mức tính do

ngân hàng nhà nước quy định 10%/năm tương ứng 1.2%/tháng. Cụ thể $1.2\% \times 8 \text{ tháng} \times 1.000.000.000 \text{đồng} = 96.000.000 \text{đồng}$. Như vậy số tiền lãi buộc Ông T phải trả là 96.000.000đồng. Tổng cả gốc và lãi là 1.096.000.000đồng.

** Bị đơn Ông Hoàng Quốc T đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng Ông T không đến nên không có lời khai của Ông T trong hồ sơ vụ án và không có ý kiến phản hồi gì liên quan đến chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cũng như ý kiến về việc có hay không có yêu cầu phản tố.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T với bị đơn Ông Hoàng Quốc T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Hoàng Quốc T (là bị đơn trong vụ án, không có yêu cầu phản tố) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt ông T.

[2]. Về nội dung vụ án:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T thì vào ngày 11/8/2019 Ông Hoàng Quốc T có viết giấy mượn tiền của bà T số tiền là 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng). Ông T hẹn sau một tháng sẽ trả số tiền trên, nhưng đến nay đã quá thời hạn quy định mặc dù bà T đã nhiều lần gặp trực tiếp Ông T để đòi nhưng Ông T vẫn không chịu trả. Nay bà Nguyễn Thị Kim T yêu cầu Tòa án buộc Ông Hoàng Quốc T phải trả 1.000.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi kể từ ngày vi phạm ngày 11/9/2019 đến ngày xét xử ngày 29/5/2020 là 8 tháng 18 ngày, tôi đề nghị làm tròn thời gian tính lãi là 08 tháng với mức tính do ngân hàng nhà nước quy định 10%/năm tương ứng 1.2%/tháng. Cụ thể $1.2\% \times 8 \text{ tháng} \times 1.000.000.000 \text{đồng} = 96.000.000 \text{đồng}$. Như vậy số tiền lãi buộc Ông T phải trả là 96.000.000đồng. Tổng cả gốc và lãi là 1.096.000.000đồng.

[3]. Hội đồng xét xử xét thấy:

Giao dịch dân sự giữa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T, với bị đơn Ông Hoàng Quốc T là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc. Tại giấy mượn tiền

ngày 11/8/2019, thể hiện Ông T có mượn của bà T số tiền 1.000.000.000 đồng (*Một tỷ đồng*). HĐXX xét thấy, Ông T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Việc khởi kiện của bà T yêu cầu Tòa án buộc Ông T phải trả số tiền nợ 1.000.000.000 đồng và tiền lãi kể từ ngày vi phạm ngày 11/9/2019 đến ngày xét xử ngày 29/5/2020 là 8 tháng 18 ngày và bà T đề nghị làm tròn thời gian tính lãi là 08 tháng với mức tính do ngân hàng nhà nước quy định 10%/năm tương ứng 1.2%/tháng. Cụ thể $1.2\% \times 8 \text{ tháng} \times 1.000.000.000 \text{ đồng} = 96.000.000 \text{ đồng}$. Như vậy số tiền lãi buộc Ông T phải trả là 96.000.000 đồng. Tổng cả gốc và lãi là 1.096.000.000 đồng trên là có căn cứ, phù hợp với các Điều 280, 470.463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim T đối với Ông Hoàng Quốc T. Buộc Ông Hoàng Quốc T phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim T số tiền gốc 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) và tiền lãi là 96.000.000 đồng.

[4]. Về án phí:

Do yêu cầu của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Kim T được chấp nhận nên bị đơn Ông Hoàng Quốc T phải chịu án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Ông Hoàng Quốc T phải chịu là 44.880.000 đồng (*Bốn mươi bốn triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng chẵn*).

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Kim T số tiền tạm ứng án phí 21.300.800 đồng (*Hai mươi một triệu ba trăm nghìn tám trăm đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0008254 ngày 09/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các Điều 280, 463, 466, 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" của bà Nguyễn Thị Kim T đối với Ông Hoàng Quốc T.

Xử:

1. Buộc Ông Hoàng Quốc T trả tổng số tiền 1.096.000.000 đồng (Một tỷ không trăm chín mươi sáu triệu đồng chẵn) trong đó tiền gốc là 1.000.000.000 đồng, tiền lãi là 96.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Kim T.

2. Án phí DS-ST: 44.880.000 đồng (Bốn mươi bốn triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng chẵn) Ông Hoàng Quốc T phải chịu.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Kim T số tiền tạm ứng án phí 21.300.800 đồng (Hai mươi một triệu ba trăm nghìn tám trăm tám mươi đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0008254 ngày 09/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Sơn Trà, TP. ĐN;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà, TP. ĐN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

DƯƠNG THỊ KIM NHUNG

